

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH VINH PHÚC

Bản án số: 108/2024/HS-ST
Ngày 07-11-2024

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH VINH PHÚC

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Văn Nghĩa

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phùng Đình Chúc

Bà Bùi Thị Bích Liên

- **Thư ký phiên toà:** Bà Nguyễn Thu Mai - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Vinh Phúc.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vinh Phúc tham gia phiên toà:**
Bà Nguyễn Xuân Thùy - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vinh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 94/2024/TLST-HS ngày 02 tháng 10 năm 2024. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 109/2024/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 10 năm 2024 đối với bị cáo:

Đặng Thị P (tên gọi khác P1), sinh ngày 27/11/1979 tại tỉnh Yên Bái; nơi cư trú: Thôn Đ, xã Đ, huyện V, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 01/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn Q (đã chết) và bà Lý Thị K (đã chết); có chồng là Lý Phúc T và 02 con (con lớn sinh năm 2001, con nhỏ sinh năm 2003); tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 16/7/2024 (có mặt);

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

+ Anh Tống Văn T1, sinh năm 1981; trú tại: Tổ dân phố B, thị trấn H, huyện T, tỉnh Vinh Phúc (vắng mặt);

+ Anh Lê Văn N, sinh năm 1986; trú tại: Tổ dân phố B, thị trấn H, huyện T, tỉnh Vinh Phúc (vắng mặt);

+ Anh Lưu Văn N1, sinh năm 1989; trú tại: Tổ dân phố B, thị trấn H, huyện T, tỉnh Vinh Phúc (vắng mặt);

+ Anh Hồ Văn B, sinh năm 1971; trú tại: Tổ dân phố B, thị trấn H, huyện T, tỉnh Vinh Phúc (vắng mặt);

+ Chị Phan Thị P2, sinh năm 1976; trú tại: Khu C, xã B, huyện T, tỉnh Phú Thọ (vắng mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng hơn 14h ngày 17/10/2023, Tống Văn T1 đang ở nhà đồng thời là quán Café 88 của T1 thì lần lượt có Hồ Văn B và anh Lê Văn N (thường gọi là L) đến quán Café 88 của T1 ngồi chơi, uống nước. Lúc này có Phan Thị P2 (là bạn gái của T1); Đặng Thị P (tên thường gọi là P1) và một người nữ giới tên M (không rõ họ tên đầy đủ và địa chỉ nhà ở đâu) đều là nhân viên ở quán Café 88 của T1 cũng đều đang có mặt ở quán và còn có Lưu Văn N1 đang tắm mát massage ở quán café của T1. Trong khi tất cả những người nêu trên đang ngồi uống nước tại quán Café 88 của T1 thì T1 cùng những người này rủ nhau đánh bạc ăn tiền bằng hình thức xóc đĩa thì tất cả đều đồng ý, cùng lúc này N1 cũng vừa tắm mát massage xong thì T1, B, N (tức L), P2, P (tức P1) và M nhờ N1 ngồi xóc cái cho các đối tượng đánh bạc ăn tiền với nhau thì N1 đồng ý. Các đối tượng thống nhất khi nào kết thúc canh bạc ai thắng nhiều sẽ cho N1 từ 200.000đ đến 400.000đ (coi như trả tiền công cho N1). Sau đó, T1 đưa các đối tượng đi vào trong phòng ngủ của T1 để tham gia đánh bạc. Khi đi vào phòng ngủ, T1 đã lấy chiếc khăn nỉ (dạng khăn tắm) màu nâu có sẵn trong phòng ngủ trải xuống nền nhà và lấy 01 bát sứ, 01 đĩa sứ màu trắng có sẵn trong phòng ngủ của T1 để lên trên chiếc khăn nỉ, còn N sử dụng chiếc kéo có sẵn trong phòng ngủ của T1 cắt 04 quân vị hình tròn mỗi quân có một mặt màu trắng, một mặt màu vàng từ vỏ bao thuốc lá Thăng Long rồi để lên trên mặt đĩa sứ màu trắng. Sau đó, N1 ngồi quay lưng ra cửa phòng và bắt đầu xóc cái để cho T1, B, N, P2, P, M đặt tiền đánh bạc theo hai cửa chẵn lẻ. Khi đánh bạc các đối tượng quy ước và thống nhất với nhau đặt thấp nhất là 50.000đ/1 ván bạc, cao hơn thì tùy ý nhưng phải cân đối lượng tiền đánh bạc giữa bên cửa chẵn và bên cửa lẻ với nhau. Khi các đối tượng trên đánh bạc được khoảng hai đến ba ván thì lần lượt có anh Tống Văn N2 và anh Kiều Văn T2 đi vào ngồi xem các đối tượng trên đánh bạc. Nhất xóc cái cho T1, B, N, P2, P, M đánh bạc với nhau đến khoảng 15h00' cùng ngày thì bị lực lượng Công an tỉnh V vào kiểm tra, phát hiện các đối tượng trên có hành vi đánh bạc. Khi Cơ quan Công an vào kiểm tra thì B, N, N1, P, M chạy thoát, chỉ còn lại T1, P2, N2, T2. Cơ quan Công an đã lập biên bản sự việc và thu giữ các tang vật gồm: Thu giữ trên chiếu bạc số tiền 8.500.000 đồng, 01 chiếc khăn nỉ màu nâu có kích thước khoảng 2m x 0,8m, 01 bát sứ màu trắng, 01 đĩa sứ màu trắng, 04 quân vị được cắt từ vỏ bao thuốc lá Thăng Long hình tròn (một mặt màu trắng, 1 mặt màu vàng), 07 chiếc điện thoại di động các loại (gồm 01 chiếc nhãn hiệu Iphone 7 Plus màu vàng của Phan Thị P2, 01 chiếc nhãn hiệu Vivo màu đen của Kiều Văn T2, 01 chiếc nhãn hiệu Oppo màu xanh của Tống Văn N2, 01 chiếc nhãn hiệu Oppo A78 màu xanh của Tống Văn T1; 01 chiếc nhãn hiệu Oppo F5 màu vàng, 01 chiếc nhãn hiệu Oppo F5 màu vàng và 01 chiếc nhãn hiệu Sam sung màu đen đều chưa xác định được là của ai), 06 đôi dép thu trước cửa phòng ngủ của Tống Văn T1.

Ngày 04/3/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh V ra Quyết định khởi tố và lệnh bắt để tạm giam đối với Đặng Thị P về tội đánh bạc, nhưng không bắt được P do P đã bỏ trốn khỏi địa phương.

Ngày 06/3/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh V đã ra Quyết định truy nã đối với P để tiếp tục truy bắt và xác minh làm rõ nhân thân đối tượng tên là M để triệu tập, làm rõ hành vi phạm tội của M. Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Quyết định tách vụ án hình sự đối với hành vi đánh bạc của Đặng Thị P.

Ngày 07/3/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh V đã ra Quyết định tạm đình chỉ điều tra vụ án hình sự đối với hành vi phạm tội và Quyết định tạm đình chỉ điều tra đối với Đặng Thị P. Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 45/2024/HS-ST ngày 17/5/2024, Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc đã xét xử các bị cáo Tổng Văn T1, Lê Văn N, Lưu Văn N1, Hồ Văn B, Phan Thị P2 về tội Đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự, Bản án đã quyết định hình phạt đối với các bị cáo.

Ngày 16/7/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh V đã bắt được Pháy theo Quyết định truy nã nêu trên, đồng thời ra Quyết định phục hồi điều tra vụ án hình sự, Quyết định phục hồi điều tra và tạm giam đối với Đặng Thị P để điều tra về hành vi đánh bạc.

Tại Cơ quan điều tra, Đặng Thị P khai nhận sử dụng khoảng 1.000.000đ để đánh bạc cùng các đối tượng trên, P đánh bạc liên tục từ đầu cho đến khi bị bắt, số tiền đánh bạc Pháy để trên chiếu bạc, khi P bỏ chạy không cầm theo tiền đánh bạc.

Vật chứng thu giữ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo F5 màu vàng của Đặng Thị P; 01 đôi dép, dạng quai tông màu đen của Đặng Thị P; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung màu đen và 02 đôi dép thu tại nơi đánh bạc chưa xác định được là của ai, Cơ quan điều tra tách ra để tiếp tục tạm giữ xác minh, khi nào làm rõ chủ sở hữu thì xem xét xử lý.

Bản Cáo trạng số 104/CT-VKS-P2 ngày 30/9/2024, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố bị cáo Đặng Thị P về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo Đặng Thị P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã truy tố. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với Đặng Thị P đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đặng Thị P phạm tội "Đánh bạc", áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; Điều 17, 38, 58; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt Đặng Thị P từ 6 đến 9 tháng tù. Đề nghị phạt bổ sung từ 15.000.000đồng đến 20.000.000đồng, đề nghị xử lý vật chứng theo quy định.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo Đặng Thị P nói lời sau cùng: Bị cáo mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa bị cáo Đặng Thị P đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố. Xét lời nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản làm việc, biên bản thu giữ vật chứng, ... và những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 14 giờ 00 phút, ngày 17/10/2023, tại nhà của Tống Văn T1 ở Tổ dân phố B, thị trấn H, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc, Đặng Thị P cùng với Tống Văn T1, Lê Văn N, Lưu Văn N1, Hồ Văn B, Phan Thị P2 và một đối tượng tên M đã đánh bạc bằng hình thức đánh xóc đĩa được thua bằng tiền. Khi các đối tượng đang đánh bạc thì bị Công an phát hiện bắt quả tang, thu giữ: 8.500.000đ là tiền các đối tượng sử dụng vào mục đích đánh bạc và một số đồ vật, tài sản khác. Khi Công an vào bắt quả tang thì bị cáo Đặng Thị P bỏ trốn, đến ngày 16/7/2024 P bị bắt theo lệnh truy nã của Cơ quan điều tra.

Đối với hành vi đánh bạc của Tống Văn T1, Lê Văn N, Lưu Văn N1, Hồ Văn B, Phan Thị P2 đã bị Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xét xử về tội đánh bạc theo Bản án hình sự sơ thẩm số 45/2024/HS-ST ngày 17/5/2024.

Hành vi của bị cáo Đặng Thị P thực hiện đã phạm vào tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000đồng đến dưới 50.000.000đồng ..., thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Vì mục đích tư lợi bị cáo đã đánh bạc sát phạt nhau được thua bằng tiền. Đánh bạc trái phép là tệ nạn xã hội cần phải được bài trừ. Đánh bạc còn là một trong những nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm nguy hiểm khác, vì vậy cần xử phạt nghiêm mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo lần đầu phạm tội và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội nên bị cáo

được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Từ những phân tích, đánh giá nêu trên thấy khi bị Công an phát hiện quả tang thì bị cáo P đã bỏ trốn, sau đó bị cáo đã bị bắt theo quyết định truy nã vì vậy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù một thời gian đối với bị cáo mới đủ tác dụng giáo dục riêng và đấu tranh phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Cần áp dụng khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự phạt bị cáo một khoản tiền để sung quỹ Nhà nước.

[5]. Về xử lý vật chứng:

Đối với số tiền 8.500.000 đồng, 01 khăn nỉ màu nâu, 01 bát sứ màu trắng, 01 đĩa sứ màu trắng, 04 quân vị là công cụ, phương tiện các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc; 01 chiếc điện thoại Oppo A78, 01 điện thoại Iphone 7 plus, 01 điện thoại Oppo A57 đã được xử lý tại Bản án hình sự sơ thẩm số 45/2024/HS-ST ngày 17/5/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo F5 màu vàng của Đặng Thị P, không liên quan đến việc đánh bạc, cần trả lại cho bị cáo nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với 01 đôi dép, dạng quai tông màu đen của Đặng Thị P, không còn giá trị và bị cáo không có nhu cầu nhận lại, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung màu đen và 02 đôi dép thu tại nơi đánh bạc chưa xác định được là của ai, Cơ quan điều tra tách ra để tiếp tục tạm giữ xác minh, khi nào làm rõ chủ sở hữu thì xem xét xử lý là phù hợp.

[6]. Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Tuyên bố: Bị cáo Đặng Thị P phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; Điều 38; Điều 58; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Đặng Thị P 08 (Tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 16/7/2024.

- Phạt bổ sung: Áp dụng khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự, phạt bị cáo Đặng Thị P 10.000.000 đồng sung quỹ Nhà nước.

- Xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại Đặng Thị P: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo F5 màu vàng nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Tịch thu tiêu hủy: 01 đôi dép, dạng quai tông màu đen của Đặng Thị P.

(Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/10/2024 giữa Cục thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Phúc và Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh V).

- Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Đặng Thị P phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- CQCSĐT - Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Phòng Hồ sơ - Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Trại tạm giam - Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Cục THADS tỉnh Vĩnh Phúc;
- Bị cáo; Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Văn Nghĩa